

## QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỔI MỚI(\*)

PGS, TS. PHẠM NGỌC TRÂM (\*\*)

**Tóm tắt:** Bài viết tập trung phân tích những quan điểm đổi mới của Hồ Chí Minh, qua đó khẳng định Hồ Chí Minh là tấm gương về đổi mới và phát triển. Người đã dũng cảm vượt qua những tư tưởng thủ cựu đương thời, vừa tiếp thu một cách chọn lọc Chủ nghĩa Mác - Lênin, vừa đưa ra những luận điểm mới mẻ, sáng tạo, là cảm nang thần kì giúp Việt Nam khắc phục sự khủng hoảng về đường lối phát triển trong hai thập niên 70, 80 của thế kỉ XX. Qua hơn 30 năm đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đã vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, phát huy sức mạnh của chủ nghĩa dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; bảo đảm quyền lực chính trị thuộc về nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, góp phần giữ vững sự ổn định chính trị; từng bước phá thế bao vây cấm vận về kinh tế, cô lập về chính trị, mở rộng quan hệ giao lưu quốc tế, từng bước thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

**Từ khóa:** Hồ Chí Minh; đổi mới; Việt Nam

**1. Đặt vấn đề**  
Do sự khủng hoảng về con đường phát triển trong những thập niên 70, 80 của thế kỉ XX, Liên Xô đã tiến hành cải tổ, Trung Quốc cải cách, Việt Nam đổi mới. Với mục tiêu khắc phục những khuyết tật của mô hình xã hội chủ nghĩa, giải quyết

sự khủng hoảng trầm trọng của nền kinh tế - xã hội, cải tổ, cải cách, đổi mới đều mang ý nghĩa của một cuộc cách mạng, thay cũ đổi mới.

Từ Đại hội lần thứ VI (năm 1986), trong các văn kiện của Đảng đã đề cập nhiều đến đổi mới, như đổi mới tư duy, đổi mới cơ chế quản lí kinh tế, đổi mới các lĩnh vực của đời sống xã hội... Và trong quá trình đổi mới, tại Đại hội lần thứ VII (năm 1991), Đảng khẳng định: lấy tư tưởng Hồ Chí Minh (cùng với Chủ nghĩa Mác - Lênin) làm nền tảng tư tưởng. Do đó, nghiên cứu quan điểm đổi mới của Hồ Chí Minh, sự vận dụng của Đảng có ý

(\*) Nghiên cứu này được tài trợ bởi Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trong khuôn khổ đề tài C2018 - 18b - 08

(\*\*) Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

ngiã khoa học và thực tiễn sâu sắc.

## 2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về đổi mới

Đổi mới là hiện tượng khách quan vốn có của mọi sự vận động và phát triển trong tự nhiên, xã hội và tư duy của con người. Đổi mới để thích nghi với môi trường sống, môi trường tự nhiên, môi trường xã hội; đổi mới để thích ứng với tình thế. Hồ Chí Minh là hiện thân của tinh thần đổi mới. Tư duy đổi mới của Người xuất hiện từ rất sớm, trước khi ra đi tìm đường cứu nước.

Những năm đầu thế kỉ XX, với tư duy đổi mới, Hồ Chí Minh đã tiếp cận con đường cứu nước của các bậc tiền bối đi trước. Tuy Người rất khâm phục ý chí kiên cường, tinh thần đấu tranh bất khuất của các bậc cha anh, nhưng không tán thành cách làm “cũ” ấy. Với phong trào Cần Vương, con đường cứu nước theo hệ tư tưởng phong kiến cũ kĩ, để rồi *con vua thì lại làm vua, con sãi ở chùa thì quét lá đa...* Đi theo ngọn cờ *dân chủ tư sản* của các bậc tiền nhân oanh liệt một thời, tiêu biểu là phong trào Đông Du của Phan Bội Châu, phong trào Duy Tân của Phan Chu Trinh... thì chẳng khác gì *đuổi hổ cửa trước, rước beo cửa sau; xin giặc rú lòng thương*.

Trong thực tiễn, có thể cứu nước theo con đường dân chủ tư sản là hấp dẫn và thành công ở nhiều nước, như cải cách của Minh Trị Thiên Hoàng để đưa Nhật Bản thành một cường quốc thoát khỏi sự đe dọa xâm lược của các nước đế quốc phương Tây vào những năm cuối thế kỉ XIX. Tuy nhiên, trong bối cảnh đầu thế kỉ XX, Việt Nam là thuộc địa của thực dân Pháp với chế độ cai trị cực kì hà khắc, dã man thì các cuộc đấu tranh bất bạo động, đấu tranh trên nghị trường, tự do báo chí... chỉ là một thứ bánh vẽ để rồi giết dần, giết mòn chí khí các chí sĩ Việt Nam. Để nhận diện rõ hơn bản chất của kẻ thù đang xâm lược, giày xéo quê hương, đất nước, ngay từ đầu, Hồ Chí Minh đã có cách tiếp cận mới hơn so với các thế hệ đi trước. Đó là muốn đi ngay đến đất nước của kẻ thù, tìm hiểu về những giá trị mà chúng hay rêu rao: “Tự do -

Bình đẳng - Bác ái”. Bởi vì Người luôn canh cánh một điều rằng, “Tự do - Bình đẳng - Bác ái” cho ai? Tại sao dân Việt Nam không có một chút “Tự do - Bình đẳng - Bác ái” nào? Người nói: “Khi tôi độ mười ba tuổi, lần đầu tiên tôi được nghe ba chữ Pháp: Tự do, Bình đẳng, Bác ái... Và từ thuở ấy, tôi rất muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn tìm xem những gì ẩn đằng sau những chữ ấy... Tôi lang thang ra bờ biển và tôi đã vượt biển ra nước ngoài. Năm ấy tôi 19 tuổi”<sup>(1)</sup>.

Việc Hồ Chí Minh sang phương Tây và đi đến đầu tiên là nước Pháp, là sự lựa chọn hoàn toàn mới mẻ. Phan Chu Trinh cũng hướng về phương Tây với kì vọng tìm cứu cánh để đưa đất nước thoát khỏi nô lệ, nhưng vẫn theo cách làm cũ, dựa vào Pháp, yêu cầu Pháp tiến hành cải cách, thực hiện tự do dân chủ... Hồ Chí Minh lựa chọn một cách sáng tạo khi Người quyết định: “Mười mấy năm trời đồng chí ngược xuôi Âu Á, đi đến đâu cũng hết lòng tổ chức thợ thuyền, hô hào quần chúng ra tranh đấu. Đồng chí đã từng tham dự vào cuộc gây dựng Đảng Cộng sản Pháp, năm 1920. Đồng chí đã sớm biết cùng các đồng chí Pháp, Xyri, Ả rập xây đắp nền móng cuộc cách mạng vận động ở thuộc địa. Báo Le Paria cũng do đồng chí lập ra ở Pari, tự tay đi bán đầu đường, cuối ngõ trước mắt bọn cảnh sát hung tàn”<sup>(2)</sup>. Từ cách lựa chọn mới mẻ, độc đáo và sáng tạo này, Hồ Chí Minh “đã gắn phong trào cách mạng Việt Nam với phong trào công nhân quốc tế, đưa nhân dân Việt nam đi theo con đường mà chính Người đã trải qua, từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác- Lênin”<sup>(3)</sup>.

Như vậy, trước khi ra đi tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh đã có tư tưởng đổi mới và việc đổi mới đầu tiên chính là lựa chọn con đường cứu nước (con đường hoàn toàn mới nhằm giải quyết sự bế tắc của các bậc cha anh về con đường cứu nước). Người nghiên cứu những bài học lịch sử của các tiền nhân và khảo nghiệm trong thực tiễn. Từ đó thấy rằng, mọi cách thức tiến hành ở trong nước

hay đi ra nước ngoài, sang Trung Quốc, hay Nhật Bản, đều không thể thành công. Những con đường mà các bậc sĩ phu đã đi đều kết thúc bằng những thất bại đau đớn. “Phải tìm con đường khác, con đường mới; phải đi ra nước ngoài nhưng theo một hướng khác. Đó là kết luận rất quan trọng của anh thanh niên Nguyễn Tất Thành với lòng yêu nước mãnh liệt và một cách suy nghĩ táo bạo, một trí tuệ hết sức minh mẫn quyết khám phá bằng được con đường đi đến giải phóng cho đồng bào”<sup>(4)</sup>.

Tư tưởng đổi mới của Hồ Chí Minh thể hiện qua quá trình tìm đường cứu nước rất đa dạng, phong phú, sinh động. Nó không chỉ là phương pháp luận, mà còn là ý thức sâu xa của vị lãnh tụ luôn mang trong mình tư tưởng đổi mới, sáng tạo. Ngay trong *Đường Kách mệnh* (tác phẩm tập hợp những bài huấn luyện đầu tiên cho các thành viên tổ chức *Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên* trong những năm 1925 - 1927), Hồ Chí Minh đã thể hiện sự đổi mới khi kết hợp những nguyên tắc mác - xít, như nhấn mạnh đến bốn phạm, sự dấn thân, sự hy sinh và sự cần thiết giữ bí mật, với những nguyên tắc khác mang đậm phong cách đạo đức, triết lý Việt Nam, như cần trọng, cần kiệm, khiêm tốn, trung thực, khoan dung, không tham lam: “...Ít lòng tham muốn về vật chất”, “Không hiếu danh, không kiêu ngạo. Nói thì phải làm...”<sup>(5)</sup>.

Tư tưởng đổi mới của Hồ Chí Minh thông qua tác phẩm *Đường Kách mệnh* thể hiện ngay ở phần mở đầu khi đặt câu hỏi “Vi sao phải viết sách này?” và Người đã khẳng định: “Phàm làm việc gì cũng vậy, bất kỳ lớn bé, bất kỳ khó dễ, nếu không ra sức thì chắc không thành công”<sup>(6)</sup>. *Ra sức* ở đây chính là phải biết sử dụng và phát huy sức mạnh của chính mình, có phương pháp với ý chí kiên cường, bền bỉ, “nước chảy đá mòn” và “có công mài sắt, có ngày nên kim” mới “giải phóng công cùm nô lệ cho đồng bào, cho nhân loại”<sup>(7)</sup>.

Người cho rằng, trước đây sở dĩ cách mạng chưa thành công vì “nhiều người thấy khó thì ngã lòng”, do đó, “nhiều người đồng tâm hiệp

lực mà làm thì phải nổi”. Phương thức để dẫn đến thành công chính là đoàn kết, đồng tâm hiệp lực. “Muốn đồng tâm hiệp lực, muốn bền gan thì trước ai ai cũng phải hiểu rõ vì sao mà phải làm, vì sao mà không làm không được, vì sao mà ai ai cũng phải gánh một vai, vì sao phải làm ngay không nên người này ngồi chờ người khác. Có như thế mục đích mới đồng; mục đích có đồng, chí mới đồng; chí có đồng, tâm mới đồng; tâm đã đồng, lại phải biết cách làm thì làm mới chóng”<sup>(8)</sup>.

Mặc dù trong những phương pháp nêu trên, Hồ Chí Minh không dùng từ *đổi mới*, nhưng trong từng lời, từng chữ của Người thấm đượm ý chí, phương pháp cách mạng, với mục tiêu “giải phóng công cùm nô lệ cho đồng bào, cho nhân loại”. Các phương pháp cách mạng ấy như Người khẳng định: “Cách mệnh là phá cái cũ đổi ra cái mới, phá cái xấu đổi ra cái tốt”<sup>(9)</sup>.

Về phương pháp *đổi mới*, theo Hồ Chí Minh: “không phải cái gì cũ cũng bỏ hết, không phải cái gì cũng làm mới. Cái gì cũ mà xấu, thì phải bỏ... Cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho hợp lý... Cái gì cũ mà tốt, thì phải phát triển thêm... Cái gì mới mà hay thì ta phải làm”<sup>(10)</sup>. Để *đổi mới* và phát triển, Người chỉ rõ, phải biết tiếp thu mọi vấn đề một cách chọn lọc, giàu tính phản biện. Bởi vì, mọi sự vật luôn vận động và phát triển, chứ không ngưng trệ, bất biến; tùy theo điều kiện, hoàn cảnh cụ thể mà *đổi mới* cho phù hợp.

Bản thân Hồ Chí Minh là tấm gương về *đổi mới* và phát triển, ngay từ năm 1924, trong khi tiếp thu, học hỏi, vận dụng Chủ nghĩa Mác - Lênin, Người đã đề cập “xem xét lại chủ nghĩa Mác về cơ sở lịch sử của nó, cùng cố nó bằng dân tộc học phương Đông”<sup>(11)</sup>. Trong cách tiếp cận Chủ nghĩa Mác - Lênin, Người luôn thể hiện tư duy sáng tạo, đổi mới. Người chỉ rõ: “Mác cho ta biết rằng sự tiến triển các xã hội trải qua ba giai đoạn: chế độ nô lệ, chế độ nông nô, chế độ tư bản; và trong mỗi giai đoạn ấy, đấu tranh giai cấp có

khác nhau. Chúng ta phải coi chừng! Các dân tộc Viễn Đông có trải qua hai giai đoạn đầu không?”<sup>(12)</sup> và khẳng định: “Ân Độ hay Trung Quốc về mặt cấu trúc kinh tế, không giống các xã hội phương Tây thời Trung cổ, cũng như thời cận đại”<sup>(13)</sup>. Nếu như Chủ nghĩa Mác - Lênin coi đấu tranh giai cấp là động lực cơ bản, thì Hồ Chí Minh cho rằng, chủ nghĩa dân tộc là một động lực lớn và cho rằng, việc phát động chủ nghĩa dân tộc là “một chính sách mang tính hiện thực tuyệt vời”<sup>(14)</sup>.

Theo Hồ Chí Minh, đối với Việt Nam và các dân tộc thuộc địa, bị áp bức ở phương Đông muốn đấu tranh giành độc lập dân tộc thì: “chủ nghĩa dân tộc là động lực lớn của đất nước”<sup>(15)</sup>. Hồ Chí Minh thấy rõ sức mạnh của chủ nghĩa dân tộc với tư cách là chủ nghĩa yêu nước chân chính của Việt Nam. Năm 1924, khi viết bài *Báo cáo về Trung kỳ, Bắc kỳ, Nam kỳ*, Người đã nhấn mạnh: “Chiến tranh đã làm thay đổi chủ nghĩa dân tộc”<sup>(16)</sup>, vì nó cũng bị chi phối bởi tính chất thời đại, do sự phát triển khoa học - kỹ thuật và tính chất của quá trình hiện đại hóa. Do đó, phải biết *đổi mới*, “từ bỏ phương pháp tiến hành những cuộc nổi dậy bột phát của lớp người đi trước”<sup>(17)</sup>, học tập vận dụng những tư tưởng tiến bộ của thời đại, nhất là tư tưởng tiến hành một cuộc “cách mạng tư sản dân quyền” theo “chiến thuật của những nhà cách mạng theo kiểu châu Âu: Tuyên truyền, tổ chức và khởi nghĩa quần chúng”<sup>(18)</sup>.

Như vậy, đối với Hồ Chí Minh, *đổi mới* là phải sáng tạo, những cái cũ không phù hợp, phiền phức thì phải loại bỏ hoặc sửa đổi lại cho hợp lí. Trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin, Người đã bổ sung những điều mà chủ nghĩa này chưa tương thích với hoàn cảnh thực tế của Việt Nam. Chủ nghĩa dân tộc nhân tố lí luận mới, cùng với tư tưởng “bạo lực cách mạng” của đấu tranh giai cấp - Học thuyết Mác - để thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc.

Những điều đó cho thấy, tinh thần *đổi mới* của Hồ Chí Minh khi tiếp thu những tư tưởng lớn của thời đại với sự chọn lọc khách quan,

đầy bản lĩnh. Lịch sử chứng minh, bản lĩnh *đổi mới* của Hồ Chí Minh không giáo điều, rập khuôn máy móc theo những lí luận có sẵn. Lịch sử đấu tranh đầy máu và nước mắt của dân tộc Việt Nam trong hơn một thế kỉ qua cũng cho thấy, không có con đường cứu nước định sẵn, mà phải tiếp thu và *đổi mới*, sáng tạo những giá trị phù hợp với điều kiện lịch sử của dân tộc. Kính trọng và học tập C.Mác, V.I.Lênin, nhưng không có nghĩa là rập khuôn những điều các vị đó đã nói (cách thời đại chúng ta cả thế kỉ). Đó là giáo điều, máy móc. Những bài học này được Đảng nhận thức hết sức sâu sắc trong Đại hội lần thứ VI và thẳng thắn chỉ ra: “Trong lĩnh vực *tư tưởng*, đã bộc lộ sự lạc hậu về nhận thức lí luận... đã mắc bệnh duy ý chí”<sup>(19)</sup>.

Từ những quan niệm *đổi mới* của Hồ Chí Minh cho thấy, *đổi mới* là cách để thay đổi phương thức sống, tạo lập phương thức sống mới, đáp ứng nhu cầu của sự phát triển; là thay cách nghĩ, cách làm cũ lạc hậu, lỗi thời, không đáp ứng được nhu cầu phát triển, bằng cách nghĩ, cách làm khác, tiến bộ hơn, phù hợp với thực tiễn hơn.

Sau khi Cách mạng Tháng Tám (năm 1945) thành công, việc Người lựa chọn hình thức nhà nước - Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - thể hiện một cách sinh động quan điểm *đổi mới*. Mô hình Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được Người học hỏi, tiếp thu, lựa chọn ngay từ những năm 20 của thế kỉ XX, khi Người tiến hành bồi dưỡng thế hệ cách mạng đầu tiên cho Tổ chức Việt Nam thanh niên Cách mạng đồng chí Hội (năm 1924) ở Quảng Châu (Trung Quốc). “Chúng ta đã hy sinh làm cách mệnh, thì nên làm cho đến nơi, nghĩa là làm sao cách mệnh rồi thì quyền giao cho dân chúng số nhiều, chớ để trong tay một bọn ít người. Thế mới khỏi hy sinh nhiều lần, thế dân chúng mới được hạnh phúc”<sup>(20)</sup>.

Sự lựa chọn và xây dựng mô hình Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau thành công của cuộc cách mạng vô sản (năm 1945) ở Việt Nam là việc làm mới mẻ, chưa từng

có tiền lệ trong lịch sử thế giới. Sự dung hòa các giá trị *dân chủ, cộng hòa* trong xã hội do Đảng Cộng sản lãnh đạo nhằm xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân, phát huy các quyền tự do chính trị của công dân. Đây là nhà nước của toàn dân chứ không chỉ riêng giai cấp nào, thực thi dân chủ và thực hiện hàng loạt chính sách mang lại lợi ích cho người dân. Mô hình nhà nước này phù hợp với đặc điểm nước ta vốn là nước phong kiến quân chủ, thuộc địa, không có dân chủ.

Ngày 15/10/1949 trên *Báo Sự thật* (số 120) - Cơ quan Trung ương của Đảng Cộng sản Việt Nam lúc bấy giờ - Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sử dụng khái niệm *đổi mới* để khẳng định *nước ta là nước dân chủ, quyền lực nhà nước phải thuộc về nhân dân và đổi mới là trách nhiệm của toàn dân*. Người viết: “Nước ta là nước dân chủ... Công việc đổi mới, xây dựng là *trách nhiệm của dân...*”<sup>(21)</sup>.

Theo Hồ Chí Minh, mục tiêu *đổi mới* là “xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”<sup>(22)</sup>. Quan điểm đổi mới của Hồ Chí Minh là xác lập mọi quyền lực trong Nhà nước và trong xã hội đều thuộc về nhân dân, *nước lấy dân làm gốc*. Quyền lực của nhân dân được đặt ở vị trí tối thượng. Người nói: “Chính phủ Cộng hòa Dân chủ là gì? Là đây tớ chung của dân, từ Chủ tịch toàn quốc đến làng. Dân là chủ thì Chính phủ phải là đây tớ”<sup>(23)</sup>.

Những quan điểm đổi mới nói trên của Hồ Chí Minh xuất phát từ khát vọng độc lập dân tộc và xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; đồng thời là những nguyên tắc “bất biến” trong quá trình đổi mới.

Tóm lại, những quan điểm đổi mới của Hồ Chí Minh là sản phẩm của sự kế thừa biện chứng và phát triển nâng cao về chất những giá trị tinh thần và tư tưởng của dân tộc Việt Nam, những quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin và tinh hoa văn hóa của nhân loại. Luận điểm cốt lõi trong tư duy đổi mới của Người: nếu cứ duy trì phương pháp tư duy cũ,

tư tưởng, quan niệm và cách làm cũ (bao gồm cả chiến lược, sách lược), là không hiệu quả, bế tắc. Do đó, tùy theo sự thay đổi của điều kiện, hoàn cảnh và tình hình thực tế ở trong nước và thế giới mà tiến hành đổi mới trong tư duy, nhận thức và hành động thực tiễn. Đổi mới phải toàn diện, đồng bộ, triệt để và nhất quán, bảo đảm duy trì được sự cân bằng giữa các mặt, duy trì được sự phát triển bền vững. Đổi mới phải năng động, kịp thời, chắc chắn, tương ứng với đòi hỏi đổi mới của thực tiễn.

Hệ thống quan điểm đổi mới của Hồ Chí Minh là cơ sở, điều kiện và tiền đề cho việc đưa đất nước phát triển thành công theo định hướng xã hội chủ nghĩa, từng bước thực hiện dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

### 3. Đảng vận dụng tư tưởng đổi mới của Hồ Chí Minh vào công cuộc xây dựng đất nước

Đại hội lần thứ VI (năm 1986) của Đảng đã mạnh dạn chỉ ra những khuyết điểm trong công cuộc xây dựng đất nước và xác định *đổi mới là vấn đề có ý nghĩa sống còn*, nên quyết tâm *đổi mới*, trước hết là *đổi mới* tư duy, *đổi mới* kinh tế... Hơn 30 năm thực hiện *đổi mới*, nhận thức về *đổi mới* ở Việt Nam không ngừng được phát triển và nhìn nhận một cách đầy đủ, toàn diện hơn, coi *đổi mới* là vấn đề chiến lược lâu dài trong quá trình phát triển đất nước.

Tại Đại hội lần thứ VI, Đảng đã tự phê bình nghiêm túc và đề ra đường lối đổi mới đất nước; trong giai đoạn đầu của đổi mới (1986 - 1991), Việt Nam tập trung đổi mới về kinh tế. Đến Đại hội lần thứ VII (năm 1991), Đảng chính thức khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”<sup>(24)</sup>. Đây là cột mốc có ý nghĩa đặc biệt trong việc vận dụng tư tưởng đổi mới của Hồ Chí Minh vào tiến trình đổi mới và hội nhập của cách mạng Việt Nam; là “một bước phát triển hết sức quan trọng trong nhận thức và tư duy lý luận Đảng”<sup>(25)</sup>.

Có thể nói, tư tưởng đổi mới Hồ Chí Minh

cùng với Chủ nghĩa Mác-Lênin là cơ sở của công cuộc *đổi mới đất nước*. Vì trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam rất coi trọng tổng kết thực tiễn, vận dụng các quan điểm đổi mới của Hồ Chí Minh để phát triển sáng tạo và làm sáng tỏ những vấn đề lí luận của cách mạng Việt Nam. Theo Người, muốn đổi mới phải tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, thực tiễn là chân lí; đó là lí luận chân chính; lí luận phải kết hợp chặt chẽ với thực tiễn. Hay nói cách khác, đổi mới phải phù hợp, thúc đẩy sự phát triển xã hội.

Vận dụng những quan điểm đổi mới của Hồ Chí Minh, Đảng xác định độc lập dân tộc không chỉ là khát vọng cao cả của toàn dân tộc, mục tiêu chiến lược của Đảng, mà là nguyên tắc “bất biến” trong quá trình đổi mới. Đúng như Hồ Chí Minh nhấn mạnh, nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc, tự do, thì độc lập cũng không có nghĩa lí gì. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011) nêu rõ: Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để thực hiện chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội là cơ sở bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là hai nhiệm vụ chiến lược có quan hệ chặt chẽ với nhau.

Theo Hồ Chí Minh, cách mạng là đổi mới, “cách mệnh là việc chung cả dân chúng chứ không phải việc một hai người”<sup>(26)</sup>. Do đó, bước vào công cuộc đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đặt lên hàng đầu bài học: *lấy dân làm gốc*. Mục tiêu của đổi mới cũng nhằm xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội với chất lượng, hiệu quả cao chăm lo cải thiện đời sống của nhân dân; lợi ích, sáng kiến, nguyện vọng của nhân dân là nguồn gốc của đường lối đổi mới. *Cương lĩnh* bổ sung, phát triển năm 2011 nhấn mạnh: “Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân. Quan liêu, tham nhũng, xa rời nhân dân sẽ

dẫn đến những tổn thất khôn lường đối với vận mệnh của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa và của Đảng”<sup>(27)</sup>.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về *đổi mới*, Đảng đã phát huy sức mạnh của chủ nghĩa dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, với tư tưởng cốt lõi *lấy dân làm gốc*, “đặt con người ở vị trí trung tâm” của sự phát triển. Xây dựng “Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân”<sup>(28)</sup>. Đảng mở rộng mặt trận đại đoàn kết toàn dân, lấy mục tiêu chung làm điểm tương đồng, chấp nhận những điểm khác nhau, không trái với lợi ích dân tộc, cùng nhau xóa bỏ định kiến, mặc cảm, hận thù, xây dựng tinh thần đoàn kết, cởi mở, tin cậy lẫn nhau... từng bước phá thế bao vây về kinh tế, cô lập về chính trị, mở rộng quan hệ quốc tế, tạo môi trường thuận lợi cho đất nước phát triển.

Trong quá trình vận dụng quan điểm đổi mới của Hồ Chí Minh, Đảng khẳng định, đổi mới không phải xa rời mà là nhận thức đúng, vận dụng sáng tạo và phát triển Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lấy đó làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động cách mạng. Trong công tác đổi mới, chinh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, cần vận dụng và phát triển sáng tạo Chủ nghĩa Mác-Lênin trong hoạt động của Đảng.

Ngày nay, trước bối cảnh mới, việc, vận dụng đúng đắn, sáng tạo tư tưởng đổi mới Hồ Chí Minh càng trở nên cấp thiết. Trong khát vọng chung của loài người về một thế giới hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, tiến bộ xã hội, nhân loại cũng hướng đến Hồ Chí Minh như là một trong những người dẫn đường. Đảng đã nhận thức sâu sắc sự cần thiết phải kế thừa và phát huy tư tưởng đổi mới của Hồ Chí Minh cho phù hợp với điều kiện của đất nước và tính chất thời đại ngày nay.

#### 4. Kết luận

Hơn 30 năm đổi mới, Đảng đã vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về *đổi mới*, bước đầu đã phát huy quyền làm chủ của nhân dân; tăng cường quyền lực của các cơ quan dân cử, nâng cao hiệu lực quản lý của các cơ quan nhà nước; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội; góp phần giữ vững sự ổn định chính trị, từng bước phá thế bao vây cấm vận về kinh tế, cô lập về chính trị, mở rộng quan hệ giao lưu quốc tế.

Quá trình vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về *đổi mới* của Đảng là quá trình bảo đảm quyền lực chính trị thuộc về nhân dân, giải quyết những khát vọng chính đáng về dân chủ của dân. Nhân dân nắm và sử dụng quyền làm chủ của mình đối với xã hội, cộng đồng. Tuy nhiên, do sự tác động của nhiều mặt, nạn quan liêu, tham nhũng, suy thoái về tư tưởng, chính trị và phẩm chất đạo đức, lối sống của không ít cán bộ, đảng viên vẫn còn nghiêm trọng. Vấn đề bức xúc nhất là tình trạng bộ máy công kênh, chông chéo, nhiều tầng nấc trung gian không cần thiết gây trở ngại lớn cho sản xuất và quản lý xã hội, hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân không cao. Mỗi quan hệ giữa Đảng và nhân dân có mặt giảm sút. Dân chủ trong Đảng và trong xã hội chưa phát huy đầy đủ.

Vận dụng tinh thần *đổi mới* của Hồ Chí Minh, Đại hội lần thứ XII (năm 2016) của Đảng đã thẳng thắn chỉ ra những hạn chế của quá trình *đổi mới*, như: bộ máy nhà nước, bộ máy của Đảng và các đoàn thể phình ra quá lớn, chông chéo và phân tán; “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí chưa bị đẩy lùi”<sup>(29)</sup>; “Lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội còn một số vấn đề cần phải qua tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận để tiếp tục làm rõ”<sup>(30)</sup>.

Như vậy, quá trình đổi mới ở nước ta là quá trình phát triển lâu dài, cần nhận thức và

giải quyết triệt để các vấn đề thực tiễn đặt ra, như đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền, phát triển nền kinh tế thị trường trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Do vậy, đòi hỏi Đảng phải tiếp tục vận dụng sáng tạo *tư tưởng đổi mới* của Hồ Chí Minh, đẩy mạnh hơn nữa sự nghiệp đổi mới, phát triển kinh tế – xã hội, giải quyết những vấn đề cấp bách xã hội, từng bước thực hiện thắng lợi mục tiêu *dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh* □

(1), (11), (12), (13), (14), (15), (16), (17) và (18) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 1, tr. 461, 510, 510, 509, 513, 511, 511, 511, 511

(2) Trích bài: *Sau khi Nguyễn Ái Quốc bị bắt ở Tàu* của tác giả Tiên Hành, đăng báo *Vô sản*, số 8, tháng 10/1931, tr.1. Dẫn theo *Nội san Thông tin tư liệu của Bảo tàng Hồ Chí Minh* số 14, tháng 12-2006, tr.56

(3) Lê Duẩn, *Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh tụ vĩ đại của Đảng ta và dân tộc ta*, trích từ sách: *Bác Hồ sống mãi với chúng ta* (Hồi ký), tập 1, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.60

(4) Phạm Ngọc Trâm, *Con đường cứu nước Hồ Chí Minh*, Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2011, tr.41

(5), (6), (7), (8), (9), (20) và (26) Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 2, tr.280, 282, 282, 282, 284, 292 và 283

(10) và (23) Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 5, tr. 112-113 và 74

(19) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX, X, XI)*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2013, tr.21

(21) Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 6, tr.232

(22) Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 15, tr.614

(24) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1991, tr.21

(25) Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết số 09-NQ/TW về một số định hướng lớn trong công tác tư tưởng hiện nay, ngày 18/2/1995

(27) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XI*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.65

(28) *Hiến pháp Việt Nam từ năm 1946 đến năm 2001*, Nhà xuất bản Thành phố Hồ chí Minh, 2003, tr.128

(29) và (30) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.61, 67